

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG QUÝ II NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2023	SO SÁNH ƯỚC THỰC HIỆN VỚI (%)	
				DỰ TOÁN NĂM	CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC
	TỔNG CHI NSDP	9,520,199	5,154,923	54%	117%
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	7,105,288	2,770,190	39%	91%
I	Chi đầu tư phát triển	1,394,012	352,177	25%	61%
1	Chi đầu tư cho các dự án	1,325,012	343,177	26%	59%
2	Chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật	49,000	9,000	18%	
3	Chi đầu tư phát triển khác	20,000		0%	
II	Chi thường xuyên	5,443,502	2,416,197	44%	98%
	Trong đó:				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	2,516,176	1,108,034	44%	105%
2	Chi khoa học và công nghệ	21,883	11,152	51%	102%
3	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
5	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình				
6	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	75,425	33,262	44%	87%
8	Chi sự nghiệp kinh tế				
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể				
10	Chi bảo đảm xã hội				
III	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	5,176	1,815	35%	163%
IV	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1,000		0%	
V	Dự phòng ngân sách	163,111		0%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP	2,245,948	539,816	24%	175%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	749,151	31,191	4%	9433%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư	1,392,616	473,549	34%	198%
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	104,181	35,077	34%	51%

(*) Tổng chi NS địa phương quản lý bao gồm chi chuyển nguồn ngân sách tỉnh, huyện